

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ ELSAGA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ ELSAGA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ELSAGA TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ELSAGA TECHNOLOGY .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107879270

3. Ngày thành lập: 07/06/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2, ngõ 307, phố Vũ Tông Phan, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao, có hoặc không có cơ sở;	9319
2.	Quảng cáo	7310
3.	Điều hành tua du lịch	7912
4.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
6.	Giáo dục mầm non	8510
7.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khóa, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9329

8.	Hoạt động bảo tồn, bảo tàng	9102
9.	Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc Chi tiết: Đại lý xổ số;	9200
10.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
11.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học: giới thiệu, tư vấn thông tin về chính sách giáo dục của các quốc gia; tư vấn lựa chọn trường, khóa học; tuyển sinh; - Kiểm định chất lượng giáo dục trong nước;	8560
12.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
14.	Cổng thông tin	6312
15.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
16.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
18.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
19.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
20.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
21.	Đào tạo cao đẳng	8541
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
24.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
25.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
26.	Giáo dục tiểu học	8520
27.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
28.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
31.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209(Chính)
32.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
33.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
34.	Hoạt động của các vườn bách thảo, bách thú và khu bảo tồn tự nhiên	9103
35.	Lập trình máy vi tính	6201
36.	Đại lý du lịch	7911
37.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531

38.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
39.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông: Đại lý dịch vụ viễn thông cố định; Đại lý dịch vụ viễn thông di động; - Đại lý dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông hoặc Internet: dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ fax gia tăng giá trị, dịch vụ truy nhập internet;	6190
40.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình;	5911
41.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
42.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 20.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TUẤN DŨNG	Tổ 4, cụm 4 Khương Đình, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.500	510.000.000	51,000	012589789	
			Tổng số	25.500	510.000.000	51,000		

2	NGUYỄN ANH TUẤN	Tổ 4, cụm 4 Khương Đình, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.500	150.000.000	15,000	B8232400	
			Tổng số	7.500	150.000.000	15,000		
3	HOÀNG NHẬT MINH	Số 24/1/136 Phạm Hữu Diên, Phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.000	340.000.000	34,000	031084001160	
			Tổng số	17.000	340.000.000	34,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG NHẬT MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 21/06/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 031084001160

Ngày cấp: 26/11/2014

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24/1/136 Phạm Hữu Diên, Phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 24/1/136 Phạm Hữu Diên, Phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội